

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 198/2020/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi hỗ trợ đối với người được cách ly y tế, chế độ bồi dưỡng người tham gia trực tiếp công tác phòng, chống dịch và một số cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 13**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch;

Căn cứ Thông tư số 32/2012/TT-BTC ngày 29 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ, quản lý và sử dụng kinh phí đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế;

Sau khi xem xét Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ đối với người được cách ly y tế, chế độ bồi dưỡng người tham gia trực tiếp và một số nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh; báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ đối với người được cách ly y tế, chế độ bồi dưỡng người tham gia trực tiếp công tác phòng, chống dịch và một số cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng và mức hỗ trợ, bồi dưỡng

1. Người cách ly tại cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung, khoanh vùng dập dịch được hỗ trợ các mức tiền ăn sau:

a) Trường hợp người được cách ly tại cơ sở điều trị; cơ sở cách ly tập trung theo Quyết định của cấp có thẩm quyền: 60.000 đồng/người/ngày;

b) Trường hợp người thường trú, tạm trú tại địa bàn được cơ quan có thẩm quyền quyết định khoanh vùng dập dịch: 40.000 đồng/người/ngày;

c) Trong các đối tượng trên, trường hợp người cách ly thuộc hộ nghèo được hỗ trợ theo Thông tư số 32/2012/TT-BTC ngày 29 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính thì chỉ được nhận một mức hỗ trợ cao nhất.

2. Người tham gia phòng, chống dịch COVID-19 (theo quyết định của cấp có thẩm quyền) được bồi dưỡng các mức sau (bao gồm cả tiền ăn):

a) Người trực tiếp phục vụ người được cách ly tại cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung: 100.000 đồng/người/ngày;

b) Người tham gia trực tại các chốt, trạm kiểm dịch ở các đầu mối giao thông ra, vào các vùng có dịch: 150.000 đồng/người/ngày làm việc; 200.000 đồng/người/ngày nghỉ; 300.000 đồng/người/ngày lễ, ngày tết;

c) Những người được hưởng mức phụ cấp chống dịch, phụ cấp thường trực chống dịch theo quy định tại Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ thấp hơn mức quy định theo Nghị quyết này thì được áp dụng mức hỗ trợ cao nhất.

3. Không hỗ trợ đối với người được cách ly tại nhà (trừ trường hợp người thường trú, tạm trú tại địa bàn được cơ quan có thẩm quyền quyết định khoanh vùng dập dịch).

4. Hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ phòng chống dịch; hỗ trợ khu vực xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố thực hiện việc giới nghiêm về chống dịch.

Điều 3. Thời gian nhận hỗ trợ, bồi dưỡng

1. Đối với đối tượng thuộc điểm a và điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết này: Thời gian hỗ trợ từ khi cách ly đến hết thời gian cách ly theo quy định.

2. Đối với đối tượng thuộc điểm a khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này: Thời gian nhận bồi dưỡng tính theo số ngày thực tế trực tiếp tham gia phục vụ người được cách ly tại cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung.

3. Đối với đối tượng thuộc điểm b khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này: Thời gian nhận bồi dưỡng tính theo số ngày thực tế làm việc tại các chốt, trạm kiểm dịch từ khi thành lập đến khi gỡ bỏ chốt, trạm kiểm dịch theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh COVID-19 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành (trong đó, ngân sách

cấp tỉnh được bố trí từ nguồn tiết kiệm chi, tăng thu); nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trước mắt bố trí từ nguồn tiết kiệm chi, tăng thu không quá 110 tỷ đồng (có Phụ lục chi tiết đính kèm).

2. Đối với việc mua sắm các trang thiết bị, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm, cải tạo cơ sở vật chất và một số nhiệm vụ khác phục vụ công tác phòng, chống dịch; căn cứ tình hình, diễn biến dịch bệnh và nhu cầu thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để kịp thời thực hiện theo quy định và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Sau khi Nghị quyết ban hành có hiệu lực mà cấp có thẩm quyền ban hành quy định mới thì thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với các khoản chi hỗ trợ người được cách ly y tế và người tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện trước khi ban hành Nghị quyết này, các cơ quan, đơn vị thanh quyết toán theo thực tế trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc đầy đủ hồ sơ, chứng từ thanh toán theo đúng quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình thực hiện có nội dung cần thiết điều chỉnh, bổ sung, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 04 tháng 4 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Y tế;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Đình Sơn